TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST-DS	*Quỳnh Lưu, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị N, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Xóm Tiến Mỹ, xã TT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Khối 3, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957

Và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1959

Đều trú tại: Xóm Phong Tiến, xã TT, huyện QL, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trương Thị N số tiền gốc 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 13/8/2014 và ngày 13/9/2015 (âm lịch), bà N không yêu cầu lãi suất.

2.2. Về án phí: Bà Trương Thị N thỏa thuận chịu 1.062.000 đồng (Một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004055 ngày 18/03/2019 tại Chi cục thi hành

án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho bà N số tiền tạm ứng án phí 1.623.000đồng (Một triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị C là người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS h. Quỳnh Lưu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn